

CHƯƠNG TRÌNH TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC

Ngành đào tạo: Khối ngành Kinh tế

Chuyên ngành: _____

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần: Kinh tế vĩ mô (Macroeconomics)

2. Mã học phần:

3. Số tín chỉ: 3

4. Trình độ: cho sinh viên năm thứ nhất

5. Phân bổ thời gian:

Giờ tín chỉ đối với các hoạt động lên lớp: 3

6. Điều kiện tiên quyết:

Học phần này không có điều kiện tiên quyết.

7. Mục tiêu của học phần:

Học phần giúp sinh viên hiểu được những khái niệm kinh tế vĩ mô cơ bản như tổng cầu, tổng cung, hệ thống tài chính, chính sách tài khóa, chính sách tiền tệ, thất nghiệp, lạm phát, lãi suất, tỷ giá hối đoái và mối quan hệ giữa chúng. Học phần sẽ cung cấp khung phân tích những vấn đề này và tìm hiểu tác động của các chính sách của chính phủ.

8. Mô tả vắn tắt nội dung học phần:

Kinh tế vĩ mô nghiên cứu nền kinh tế một cách tổng thể và do vậy các biến số gộp và bình quân đóng vai trò quan trọng trong phân tích. Trong môn học này chúng ta sẽ làm rõ các nhân tố ảnh hưởng cũng như mối quan hệ giữa các biến số gộp và bình quân như sản lượng, chỉ số giá, tỷ lệ thất nghiệp, tỷ giá hối đoái, lãi suất thông qua các mô hình kinh tế vĩ mô trong dài hạn và trung ngắn hạn. Để cho môn học phù hợp với tình hình kinh tế sau khủng hoảng, gắn liền với các mô hình lý thuyết một số nội dung được cân nhắc để đưa vào chương trình giảng dạy như nhấn mạnh vai trò của thị trường tài chính trong đó nhấn mạnh đến các khía cạnh về bong bóng giá tài sản, chứng khoán hóa, đòn bẩy tài chính, vấn đề khủng hoảng tài chính với nguyên nhân và tác động nhằm giúp cho sinh viên hiểu rõ hơn về những gì đang xảy ra.

9. Nhiệm vụ của sinh viên:

Tuy không có thưởng phạt đối với việc đi học trên lớp, nhưng sinh viên nên đi học đầy đủ, đúng giờ để hiểu rõ nội dung học phần và làm bài thi tốt.

Sinh viên phải đọc kỹ bài trước khi đến lớp cũng như hoàn thành các bài tập cũng như bài đọc được giao đúng hạn. Trong giờ học, sinh viên được khuyến khích phát biểu, thảo luận.

Học phần này có 1 bài kiểm tra và 1 bài thi cuối học phần. Sinh viên phải đi thi đúng giờ. Nếu đi trễ, sinh viên sẽ không được thêm giờ để làm bài.

10. Tài liệu học tập:

Giáo trình chính:

Mankiw, *Kinh tế vĩ mô*, Ấn bản lần thứ 6, Worth Publishers.

11. Tiêu chuẩn đánh giá sinh viên:

Thi giữa học phần: 30%

Thi cuối học phần: 70%

12. Thang điểm: theo học chế tín chỉ.

13. Nội dung chi tiết học phần:

Buổi (số tiết)	Nội dung giảng dạy (tên chương, phần, phương pháp giảng dạy)	Tài liệu đọc (chương, phần)	Chuẩn bị của sinh viên	Ghi chú
Buổi 1 (4 tiết)	Giới thiệu Kinh tế vĩ mô Hạch toán thu nhập quốc gia	Chương 10 và 11		
Buổi 2 (4 tiết)	Sản xuất và tăng trưởng	Chương 12		
Buổi 3 (4 tiết)	Tiết kiệm, đầu tư và hệ thống tài chính	Chương 13 và 14		
Buổi 4 (4 tiết)	Thất nghiệp	Chương 15		
Buổi 5 (4 tiết)	Hệ thống tiền tệ	Chương 16		
Buổi 6 (4 tiết)	Tăng trưởng tiền và lạm phát	Chương 17		
Buổi 7 (4 tiết)	Kinh tế vĩ mô của nền kinh tế mở : Các khái niệm căn bản	Chương 18		
Buổi 8 (4 tiết)	Kinh tế vĩ mô của nền kinh tế mở: lý thuyết	Chương 19		
Buổi 9	Tổng cung và tổng cầu	Chương 20		

(4 tiết)				
Buổi 10 (4 tiết)	Tác động của chính sách tiền tệ và tài khóa lên tổng cầu	Chương 21		
Buổi 11 (4 tiết)	Kiểm tra			
Tổng cộng: 44 tiết				

TP. HCM, ngày tháng năm 2016

Phê duyệt của Khoa/Bộ môn
(Ký và ghi rõ họ tên, chức danh)

Người biên soạn
(Ký và ghi rõ họ tên, chức danh)

Trương Quang Hùng